TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐST- DS	*Việt Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 35; 143; 147; 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 317; 320; 463; 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điều 27; 37 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2021 về việc, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST - DS ngày 09 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành đối với đương sự có mặt và hết thời hạn 07 ngày, kể ngày giao biên bản hoà giải thành cho đương sự vắng mặt, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Do ông: Trần Mạnh N.

Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch T-Chi nhánh huyện V, tỉnh Bắc Giang đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị đơn:**

- Ông Chu Trí P, sinh năm 1973.
- Bà Ngô Thị L, sinh năm 1979.

Đều trú quán: Thôn R, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1940.

- Bà Ngô Thị T, sinh năm 1944.

Đều trú quán: Thôn R, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam-Chi nhánh huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và ông Chu Trí P, bà Ngô Thị L thống nhất thỏa thuận: Ông Chu Trí P, bà Ngô Thị L có trách nhiệm liên đới trả Ngân hàng số tiền gốc là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), số tiền lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tính đến ngày 19/9/2023 phải trả 210.874.222 đồng (Hai trăm mười triệu tám trăm bẩy mươi tư nghìn hai trăm hai mươi hai đồng).

Tổng tiền gốc và tiền lãi suất phải trả 410.874.222đồng (Bốn trăm mười triệu tám trăm bẩy mươi tư nghìn hai trăm hai mươi hai đồng).

Thời gian, phương thức ông Chu Trí P, bà Ngô Thị L thanh toán cụ thể:

- Vào ngày 19/9/2021 đến ngày 19/9/2023 hàng tháng, mỗi tháng ông Chu Trí P, bà Ngô Thị L phải trả tiền gốc và lãi suất 17.000.000đồng (Mười bẩy triệu đồng).

Số tiền gốc và lãi suất còn lại trả vào cuối kỳ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bên phải thi hành án không thanh toán khoản tiền theo cam kết, thỏa thuận thì bên được thi hành án có quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi tiền còn nợ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền trên đất số: 165/TL/HĐTC ký ngày 27/4/2015, đối với thửa đất số 125, tờ bản đồ số 5.

Địa chỉ: Thôn R, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang được UBND huyện Việt Yên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng số: 01622/QSDĐ ngày 15/11/2000 mang tên chủ hộ ông Nguyễn Ngọc H và bà Ngô Thị T, diện tích 995m^2, nhà ở cấp 4 diện tích 60m^2, công trình phụ cấp 4 diện tích 100m^2, tiếp tục được thực hiện để bảo đảm khoản tiền vay cho ông Chu Trí P, bà Ngô Thị L với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam-Chi nhánh huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi suất, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: ông Chu Trí P, bà Ngô Thị L có trách nhiệm liên đới phải chịu nộp 10.217.484 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.317.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2012/04876 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên, Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS h. Việt Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Quang Dũng